

INTAKE FORM
Mẫu DƠN VỀ LÝ LỊCH

10/28/82

[Signature]

NAME (TÊN) : TRẦN VĂN CÔNG
Last (Tên Họ) Middle (Giữa) First (Tên gọi)

DATE, PLACE OF BIRTH :
(NĂM, NƠI SINH ĐẸ) : Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

SEX (NAM hay NỮ) : Male (Nam) : X Female (Nữ) :

MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : Married (có lập gia đình) :
(Tình trạng gia đình)

ADDRESS IN VIETNAM : 14 LÊ VĂN DUYỆT - TIỀN GIANG - MỸ THO
(Địa chỉ tại VN)

POLITICAL PRISONER (Có là tù binh tại VN hay không) : Yes (Có) / No (Không) :
: If yes (Nếu Có) : From (Từ) : To (Đến) :

PLACE OF RE-EDUCATION :
CAMP (TRẠI TÙ)

PROFESSION (Nghề Nghiệp) :

EDUCATION IN U.S. :
(DU HỌC TẠI MỸ)

VN ARMY (Quân đội VN) : Rank (Cấp Bậc) : TRUNG ÚY HẢI QUÂN

VN GOVERNMENT : Position (Chức Vụ) : Date (Năm) :
(Trong chính phủ VN)

APPLICATION FOR O.D.P. : Yes (Có) : X IV Number (số hồ sơ) : 522925 No (Không) :

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING : (Số người đi theo) : 2

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES (Tên thân nhân tháp tùng) Xin ghi ở trang 2

MAILING ADDRESS IN VN :
(Địa chỉ liên lạc tại VN)

NAME ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE : NGUYỄN THỊ CHÍ (MẸ VỎ) FALLS CHURCH, VA
(Tên, Địa chỉ Thân nhân : TRẦN PHƯƠNG YẾN (CON GÁI)
hay Người Bảo Trò) : TRẦN PHƯƠNG TÂM (CON GÁI)

U.S. CITIZEN : (Có quốc tịch Hoa Kỳ) : No (Không) :

RELATIONSHIP WITH PRISONER : (Liên hệ với người ở VN) :

NAME AND SIGNATURE :
ADDRESS OF INFORMANT
(Tên, Địa chỉ, Chữ ký, BT của người điền đơn này)

DATE :

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA): TRẦN VĂN CÔNG
(Listed on Page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO P.A.
LÊ THỊ HUƠNG		VỢ
TRẦN LÊ PHƯƠNG		CON

ADDITIONAL INFORMATION: